TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 96/QĐ-TA	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Trần Hà Như Oanh.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Phương.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp trực tuyến để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 70/QĐ-TA ngày 18 tháng 12 năm 2025.

Điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Điểm cầu thành phần: Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị đề nghị:

Ngô Thành G; giới tính: Nam; Sinh ngày: 12 tháng 5 năm 1972; Căn cước công dân số: 079072007057, ngày cấp: 04 tháng 12 năm 2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ thường trú: Số H Bis Cô B, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phan Thành N và bà Ngô Thị N1.

Nhân thân:

+ Ngày 23 tháng 12 năm 1989 bị Công an Thành phố H bắt về hành vi "Trộm cắp tài sản của công dân" và bị Ủy ban nhân dân Thành phố H ra quyết định cưỡng bức lao động 18 tháng.

+ Ngày 02 tháng 01 năm 1994 bị Công an Thành phố H bắt về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe người khác" và ngày 29 tháng 6 năm 1994 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử từ có thời hạn 09 tháng.

+ Ngày 24 tháng 01 năm 1995 bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về việc "Gây rối trật tự công cộng" và bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định cảnh cáo.

+ Ngày 21 tháng 3 năm 1998 bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân" và ngày 19 tháng 10 năm 1998 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử tù có thời hạn 03 năm.

Ông Ngô Thành Giàu có M tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Đức Phú - Cán bộ Cảnh sát phòng, chống tội phạm - Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Đức Hải - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 11 tháng 10 năm 2025, Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện ông Ngô Thành Giàu C biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở làm việc, đồng thời tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ông Ngô Thành G thì được kết quả dương tính với chất ma túy nên lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày. Ông Ngô Thành G khai nhận đã bắt đầu sử dụng trái phép ma túy là ma túy đá bằng cách hít bằng miệng từ tháng 7 năm 2025, lần gần nhất ông G sử dụng là ngày 09 tháng 10 năm 2025. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng ma túy ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận ông Ngô Thành G nghiện ma túy, loại ma túy: Chất dạng Amphetamine.

Kết quả xác minh ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện ông Ngô Thành Giàu C đăng ký thường trú tại H Bis Cô B, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư ngụ tại địa phương do nhà đã giải tỏa từ năm 2011, hiện cư ngụ tại B B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, kết quả xác minh của Công an phường P, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện ông Ngô Thành Giàu C đăng ký tạm trú tại B B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư ngụ tại địa chỉ trên từ tháng 7 năm 2025 cho đến nay, đi đâu không rõ.

Do ông Ngô Thành G không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy nên ngày 16 tháng 10 năm 2025, Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh đã lập Biên bản vi phạm số 16/BBVP về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với ông G. Kể từ ngày 17 tháng 10 năm 2025, ông Ngô Thành G được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 16/QĐ-CAP ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 16/ĐN-CAP đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Ngô Thành G tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Lâm Đồng, thời gian từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp:

- Đại diện Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến giữ nguyên đề nghị tại văn bản số 16/ĐN-CAP ngày 15 tháng 12 năm 2025, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Ngô Thành G với thời hạn từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Lâm Đồng.

- Người bị đề nghị là ông Ngô Thành G trình bày: Ông Ngô Thành G thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy là ma túy đá, hút bằng miệng, không có nơi cư trú ổn định và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Ông G không có ý kiến gì về đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, xin giảm nhẹ thời gian đi cai nghiện ma túy bắt buộc do đã lớn tuổi, đang bị bệnh ung thư gan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Ngô Thành G là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Ngô Thành G với thời hạn từ 18 (mười tám) tháng đến 21 (hai mươi mốt) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Lâm Đồng.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với ông Ngô Thành G, ý kiến của đại diện Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến của người bị đề nghị đã có đủ cơ sở xác định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 16/ĐN-CAP ngày 15 tháng 12 năm 2025 đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Ngô Thành G, do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020, 2022 và 2025), khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Ngô Thành G đảm bảo về thời hiệu và trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103 và Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020, 2022 và 2025); Điều 41 đến Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một

số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

[3] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm:

[3.1] Ông Ngô Thành G là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức để biết được tác hại của ma túy và việc sử dụng ma túy trái phép là hành vi vi phạm pháp luật nhưng đã sử dụng trái phép chất ma túy và bị kết luận là người nghiện ma túy, loại ma túy: chất dạng Amphetamine. Ông Giàu có nhân thân không tốt vì đã từng bị xử phạt tù có thời hạn là 09 tháng về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe người khác vào năm 1994 và bị xử phạt tù có thời hạn 03 năm về hành vi cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân vào năm 1998. Bản thân ông G đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Tại phiên họp, ông G thành khẩn khai báo, hối lỗi và thể hiện quyết tâm cai nghiện ma túy để sớm trở về với gia đình.

[3.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông G không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến gia đình mà còn gây ảnh hưởng đến tình trạng trật tự công cộng, an toàn xã hội. Vì thế, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với ông G theo đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh trong khoảng thời gian phù hợp để ông Giàu có T cai nghiện, chữa bệnh, học tập và tái hòa nhập cộng đồng, xã hội.

[3.3] Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với ông P1 theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020, 2022 và 2025) và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điều 6, 9, 95, 96, 105, 107 và 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020, 2022 và 2025);

Căn cứ Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ vào các điều 3, 5, 23, 24, 25, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G1, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Ngô Thành G.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số A Đ, ấp B, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ sở chấp hành thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Lâm Đồng, địa chỉ: Thôn Đ, xã P, tỉnh Lâm Đồng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Ông Ngô Thành Giàu C quyền khiếu nại; Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ sở cai nghiệm ma túy số B tỉnh Lâm Đồng.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Công an phường An Đông, TP.HCM
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - TP.HCM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 TP.HCM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban nhân dân phường An Đông, TP.HCM;
- Ông Ngô Thành Giàu;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Trần Hà Như Oanh